



Tuần Báo Vô Vi

23 tháng 6 năm 2013

Số 139

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Mỗi Tấm Hình Là
Một Câu Chuyện
- Tâm Sự với Đức Thầy
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Hành trình tiến hóa có gì lạ không ?
- 2) Sanh lão bệnh tử không ai tránh khỏi tại sao ?
- 3) Làm thế nào tâm thức được thanh nhẹ ?
- 4) Hào quang để làm gì?
- 5) Có người tu lâu sao chưa thấy ánh sáng ?
- 6) Tu sao mới đúng pháp?
- 7) Óc sáng tâm mình có hữu ích gì không ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Ngày 31 tháng 8 năm 1995 1) Hỏi : Hành trình tiến hóa có gì lạ không ? Đáp: Thừa hành trình tiến hóa luôn luôn gặp những chuyện chưa biết trước được, tự nó khai triển mới thật là tiến, tâm lúc nào cũng đón nhận tất cả trở ngại sắp tới, tự mình khai triển được mới thật là vui. Kệ: Khai thông phát triển rõ an vui Kiến thiết tâm linh rõ đạo mùi Chuyển tiếp khai minh đồng chuyển tiến Tự bi rộng mở tự mình vui.	Ngày 1 tháng 9 năm 1995 2) Hỏi : Sanh lão bệnh tử không ai tránh khỏi tại sao ? Đáp: Thừa sanh lão bệnh tử là luật định của Trời Đất, nó cũng là luật tiến hóa của tâm linh. Đã nhập xác làm người đều phải học luật nhân quả, nhiên hậu mới có cơ hội thức tâm, hôn vía sẽ có cơ hội tương hội sau khi vượt qua luật định. Người tu thiện sẽ được rõ hành trình hơn. Kệ: Vượt qua nguyên lý hành trình tiến Khai triển tâm linh tự rõ mình Nguyên lý tràn đầy tâm học đạo Chẳng còn cao thấp lại càng minh.
Ngày 2 tháng 9 năm 1995 3) Hỏi : Làm thế nào tâm thức được thanh nhẹ ? Đáp: Thừa niệm Phật và làm Pháp Luân Thường Chuyển thường xuyên thì tâm thức mới quy nguyên thanh nhẹ và sẽ dẹp bớt sự tranh chấp ở đời, nhiên hậu mới thấy rõ nghiệp là gì, và tự dứt khoát giải quyết được nhiều chuyện của nội tâm, thâm tu thâm tiến thì mới thấy rõ kết quả của nội tâm. Kệ: Chẳng còn lý luận tạo mê lầm Giải quyết phân qua tự tiến tâm Lý trí tràn đầy duyên tự thức Khai thông trí tuệ tự thắng tâm.	Ngày 3 tháng 9 năm 1995 4) Hỏi : Hào quang để làm gì ? Đáp: Thừa hào quang siêu giác hòa cảm với tất cả căn khôn vũ trụ. Sự cảm thức sáng chói bốn phương trời, tâm lúc nào cũng thanh nhẹ. Cho nên người chịu thiên sẽ có cơ hội sớm thức tâm. Kệ: Chon tâm phát sáng quảng khai tâm Trí tuệ phân minh rất diệu thâm Không động chon hành tâm thức giác Giải mê phá chấp chẳng sai lầm.
Ngày 4 tháng 9 năm 1995 5) Hỏi : Có người tu lâu sao chưa thấy ánh sáng ? Đáp: Thừa tu lâu chưa thấy ánh sáng là căn gốc nặng nề, hay là làm Pháp Luân Thường Chuyển chưa đầy đủ, đốc mạch chưa thông. Cần làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều hơn thì căn nặng cũng sẽ thành căn nhẹ, ánh sáng sẽ tái hồi. Kệ: Thanh thanh nhẹ nhẹ tự về ngôi Ánh sáng minh tâm cảnh đứng ngôi Thanh tịnh rõ đường tu đạt thức Quy nguyên giềng mối tiến từ hồi.	Ngày 5 tháng 9 năm 1995 6) Hỏi : Tu sao mới đúng pháp ? Đáp: Thừa tu thiên nhắm mắt thấy sáng thì mới thật là sáng và đúng pháp. Từ ánh sáng sẽ dẫn tiến tới vô cùng và thoát nạn, hôn vía càng ngày càng rõ rệt hơn. Kệ: Tuệ giác phân minh chẳng tréo trông Quy hồn quy vía sống thông dong Giải bỏ trần tâm tâm tự giác Tự mình thức giác chẳng cầu mong.

Ngày 6 tháng 9 năm 1995

7) **Hỏi :** *Óc sáng tâm mình có hữu ích gì không ?*

Đáp: Thừa óc sáng tâm mình rất hữu ích từ đời lẫn đạo. Biết được sự sai không hữu ích, sự tiến hóa vô cùng là hữu ích, chăm chỉ thực hiện sự hữu ích và không thực hiện sự không hữu ích thì ánh sáng mới vững bền, chăm chỉ thực hành đứng đắn.

Kệ:

Ý chí không sờn mới tiến thân
Chuyên cần học hỏi cảm giao tăng
Góp phần xây dựng ân cần tiến
Xây dựng ngày kia tự góp phần.

Lời Vàng Tiếng Ngọc

Hành Pháp

*Phân thanh tự sửa tâm thường giác
Chỉ nguyện thực hành trí mới an
Lý luận đảo điên nan đặc pháp
Hành thông sắc khí chuyển phân bàn*

“Phân thanh tự sửa tâm thường giác”: Khi mà chúng ta hành thông thì phải tự sửa. Cái gì làm chủ cái thân này? Tại sao nó kêu động? Phải giữ cái phần sáng suốt. Cái phần quang điển ở bên trên nó nhiều động, thì chúng ta sửa, tự sửa, thì cái tâm chúng ta mới thường giác và biết được cái việc sai lầm của chúng ta.

“Chỉ nguyện thực hành trí mới an”: Chúng ta phải trong thâm tâm của chúng ta nguyện, thầm kín nguyện. Thực hành, sửa đổi, hành pháp, lúc đó cái trí chúng ta nó mới an được.

“Lý luận đảo điên nan đặc pháp”: Nói đi nói lại hoài rốt cuộc cũng không biết pháp là cái gì, pháp là khứ giả là cái luồng điển mình xuất phát ra tiến lên trên mới kêu bằng pháp, còn mình cứ lưu lại làm sao tiến được.

“Hành thông sắc khí chuyển phân bàn”: Lúc đó chúng ta hành thông, cương quyết tu cái bộ đầu nó khai thông, cái sắc khí nó chuyển hòa, nó mới phân bàn ra cái nguyên ý, do đâu đến đây, rồi sẽ về đâu, nó hiểu rõ cái căn cơ của mỗi sự việc.

Lúc đó chúng ta hành thông, cương quyết tu cái bộ đầu nó khai thông, cái sắc khí nó chuyển hòa, nó

mới phân bàn ra cái nguyên ý, do đâu đến đây, rồi sẽ về đâu, nó hiểu rõ cái căn cơ của mỗi sự việc.

*Thế gian địa ngục thiên đàng
Mỗi màn mỗi tiến rõ ràng phân minh
Lòng tham tràn ngập tạm tình,
Tâm linh thất thoát khó mình lấy người.*

Ở thế gian địa ngục thiên đàng, mỗi màn mỗi tiến rõ ràng phân minh, ở địa ngục khi mà người ta ăn năn rồi, xuống địa ngục người ta cũng phải chịu, cái sự trừng phạt để mà sửa đổi tiến lên. Còn lên thiên đàng cũng vậy, nó cũng có cái chỗ để mà dẫn tiến chúng ta, khích lệ chúng ta tiến. Mỗi màn mỗi tiến rõ ràng phân minh, chỗ nào cũng đều tiến hết chứ không có chỗ nào thụt lùi. Mà chính con người ở thế gian không có tu cái pháp này họ cũng vậy, từ cái khổ cực, từ cái giày xéo, từ cái đau thương, rồi họ tìm hiểu, rốt cuộc chẳng có cái gì. Cái đó là cái bước tiến, mà lòng tham tràn ngập tạm tình, tâm linh thất thoát khó mình lấy người. Nếu mà chúng ta quá tham, được một muốn mười, đó có nhiều người thấy cái huyền diệu của người khác muốn lợi dụng, nó tràn ngập cái tạm tình thôi chứ cái đó không có vĩnh cửu. Mình lợi dụng bùa phép, lợi dụng cái này, cái kia, cái nợ rốt cuộc sau này nó trở về nó quy hại lấy mình, nó làm cho mình khổ cực do cái lòng tham, nó làm cho cái thần kinh bất ổn, tâm trạng bất yên, cái tâm linh thất thoát nó không hiểu lấy nó.

Nó không hiểu cái nguyên căn nó, cái phần sáng suốt bị mất, bị chỉ huy bởi ngoại xâm, khó mình lấy người, không hiểu lấy họ, thành ra bị ngoại xâm.

*Người tu đạt điển xinh tươi
Bình tâm hướng thượng vui cười phát quang*

Cái người tu mà đạt được cái phần thanh điển xinh tươi, là cái phần nhẹ nó mới xinh tươi, nó mới sáng suốt. Bình tâm hướng thượng vui cười phát quang, mình bình tâm lúc nào chúng ta cũng hiểu lấy ta, và chúng ta đưa cái luồng thanh điển ngay trung tim bộ đầu đi lên, lúc đó mới vui cười phát quang. Khi ta sáng, ta đạt thêm cái sáng nữa, càng ngày càng văn minh, càng cởi mở chứ không có ép hẹp sân si nữa.

*Tự thanh tự lọc mở đường
Điển quang hòa hợp đẹp màn u minh*

Mình tự thanh tự lọc lấy mình, mở một con đường sáng suốt, chúng ta nhắm mắt mà chúng ta thấy sáng suốt, nhắm mắt là chúng ta quên thế sự thì nó mở một cái đường sáng suốt ở bên trên cho chúng ta lên. Điển quang hòa hợp đẹp màn u minh, cái điển quang ở bên trên người ta hòa hợp với mình. Mà trong lúc đó mình xuất ra phần nhẹ với hai phần nhẹ, hai cái nó tương đồng hòa hợp, thì nó hết còn cái sự u minh ở bên trong, nó sáng suốt như ban ngày, nó không có cái vụ mà yếu yếu mình mình nữa, mê tín nữa.

*Phật Tiên chuyển hóa chơn tình
Dắt người lầm lạc cảm minh thiên đường*

Phật tiên chuyển hóa chơn tình, lúc đó cái sự ảnh hưởng ở bên trên tới là chúng ta thấy chúng ta cần tiến tới, càng sớm càng hay, chứ không có bỏ dờ cơ hội. Dắt người lầm lạc cảm minh thiên đường, chúng ta ở thế gian, chúng ta lầm lạc, xuống thế gian rồi cứ củng cố nơi cái chiều hướng nhiều động bởi sức hút của hồng trần, rồi càng ngày càng lầm lạc, nuôi dưỡng cái sân si, làm cái thể, rồi gây ra sự cô động lấy mình, mình làm mình không có tiến được. Rồi lúc chúng ta tu thì nó mở, nó cảm minh thiên đường thì cái con đường cởi mở cho muôn loài, chứ không có phải là dành riêng cho một người nào hết.

*Thiên đường vạn lý quan san
Càng tu càng tiến chẳng than trách trời*

Thiên đường vạn lý quan san, chúng ta tiến chừng nào chúng ta thấy càng có những nơi thanh lịch tốt đẹp hơn nữa. Càng tu càng tiến chẳng than trách trời, trời mà hồng có than trách trời đất cũng như người ở thế gian. Muốn được trời đất phù hộ, rồi đi làm tầm bậy, rồi thất bại, bị ma nhập, bị đủ thứ hết. Xung hô, làm điều sai lầm, làm thầy củng cố địa vị ở thế gian, rồi tới hồi thất bại, nói tôi tu tôi hiền lành từ hồi nào giờ bỏ thí thiên hạ mà bây giờ tại sao tôi đau khổ, mà không biết cái chuyện sai lầm của mình đã tạo cho mình rồi than trời trách đất.

*Bên trên sắp sẵn tự dời
Con đường tâm đạo nơi nơi dung hòa*

Ở bên trên sắp sẵn con đường nhẹ nhàng cho chúng ta tự dời tiến, các bạn tu đến đâu nó sẽ tiến đến đó, do sự công năng công phu cố gắng tiến đến mức nào thì nó sẽ có một cái mức sáng suốt cho chúng ta tiến. Con đường tâm đạo nơi nơi dung hòa, lúc đó chúng ta đi trong cái bình thản, tới chỗ nào chúng ta cũng hòa cảm để tiến, tìm hiểu để tiến, học nơi tất cả để tiến.

*Âm dương tương hội một nhà
Đồng thanh tương ứng đồng đà tiến thân*

Âm dương tương hội một nhà, là cái phần hồn và phần vía tương ngộ, lên tới trung thiên thế giới thì hai bên tương ngộ rồi. Rồi đồng thanh tương ứng, nghĩa là phần chủ nói thì phần vía phải nghe, hai bên tương ứng đồng đà tiến thẳng, hai bên cũng đồng thẳng tiến để tu hành, chứ không có cái sự cách biệt như ở thế gian. Đồng giam hãm trong cái bản thể có hồn có vía mà không biết nhau, rồi sanh ra bàng hoàng, lộn độn, lao đao, lộn xộn. Làm cho cái tâm trí bất an, rồi theo cái sự nhiễu động ở xung quanh thành ra củng cố sự tham lam mà rốt cuộc không có kết quả tốt đẹp. Rồi tưởng là tôi tu cái pháp này là để trường sanh bất tử, cái thể xác chúng ta đâu có cái vụ trường sanh bất tử. Cái hồn của chúng ta mới là trường sanh bất tử, còn cái thể xác thì nó phải chết, không sớm thì muộn, xong phận sự thì nó phải chuyển kiếp.

*Vượt qua các lớp các tầng
Nơi nào cũng khó tự lần tiến lên*

Chúng ta tu đi lên thì vượt qua các lớp, các tầng, từ cái nhẹ đi lên trên. Mình đạt được cái nhẹ mà đi lên

bên trên thì mình thấy cảm giác mình nặng, tu nữa đi lên trên nữa mình cũng thấy cảm giác mình nặng, cho nên phải dày công. Nơi nào cũng khó, cũng phải dày công tiến, bình tâm tiến, thì tự lần tiến lên. Chớ còn nếu mà chúng ta nói tôi tu với ông hồi nào giờ tại sao ông không độ tôi thành Phật liền, đâu có được. Ông tu ông đắc, bà tu bà đắc, mình phải sửa mình, tự cái nặng đi tới cái nhẹ, mà chính phần nhẹ mình đang có đây, mình giải tỏa cái trước thì nó lưu cái thanh chớ có gì đâu. Không chịu hành, nhưng mà muốn đắc pháp, cái đó là cái tham lam.

*Chớ nên biếng nhác rỉ rên
Bên trên chẳng động tảng nền cũng không*

Cho nên chớ nên biếng nhác rỉ rên, đừng có làm biếng, đừng có ỷ lại, rồi than vãn, rồi bên trên chẳng động, cái điển ở bên trên cũng không mở, không có mở làm sao lập được cái nền tảng ở bên trên được. Thành ra mình bàng hoàng, bơ vơ mãi, rồi đâm ra cái tu không có phương hướng, mà không có nhứt quyết để thăng tiến. Chúng ta ở đây tu, lựa cái phần thanh để tiến chớ không có lựa cái phần trước, không có sợ cái phần trước. Nhứt quyết bất cứ cái gì nhiều động ở xung quanh, dư luận ở xung quanh, nó bu (1) rêu (2), nó phá khuấy chúng ta, chúng ta cũng quyết tâm giữ cái phần thanh để hòa giải tất cả. Tu theo chúng ta phải giữ cái phần thanh để đánh đổ người ta, không phải giữ cái phần thanh để đốt nhà đốt cửa người ta, không phải giữ cái phần thanh để phá hoại người ta, nhưng mà chúng ta giữ cái phần thanh để hòa đồng với tất cả và xây dựng với tất cả. Còn những người tu về cái hòa tam muội, từ cái rún sắp xuống đó, lấy cái uy quyền để khống chế người này, khống chế người kia, khống chế người nọ, rồi tưởng ta là hay. Trị bệnh điên này kia nọ, nhưng mà rốt cuộc cái năm cuối cùng sắp ly khai thể gian là bị một cuộc hành hạ khủng khiếp, là vì mình đã xài cái trước điển, mình cho nó là chánh, nhưng mà lúc mình đi rồi, mình không có thể đem nó đi được. Thành ra cái phần thanh điển rất ít, và cái lúc chết ra nó cũng như bơ vơ đau khổ, không có biết lối tiến ở đâu. Mà lúc mang thể xác thì nó uy nghi, nó là một ông thầy pháp rất hay, nhưng mà tới lúc chết rồi thì cái phần thanh điển nó không còn bấy nhiêu nữa, thành ra nó bị đau khổ, cái phần đó thanh lọc rồi nó đem đi không được, cho nên có

người bị tan rã, bị luân hồi lại, làm cái cấp dưới hơn cấp người nữa.

*Tự nuôi bản tánh pháp phòng
Công năng chẳng có, có lòng tham lam*

Đó, nó tự nuôi bản tánh pháp phòng, ngày nay mình thấy mình hay, mình trị được cái bệnh đó. Một núi còn một núi cao hơn, về rồi đâm ra sợ, tưởng là ta trị dứt được cái bệnh điên đó là ta hay, nhưng không, nó còn những con quỷ còn giỏi hơn mình nữa, lúc đó thì sanh ra cái pháp phòng. Cái công năng thấy mình đóng góp cho người ta cũng không được cái gì, chỉ nuôi có cái lòng tham lam mà thôi, tham lam cái địa vị, tham sanh quý tử, tham lam địa vị, rồi làm cho mình bản thân chậm tiến vì trong cái lý do đó.

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Sài gòn ngày 01/06/1974)



¹ Bu: Bâu vào, bám vào.

² Rêu rao: Nói nhiều và ở nhiều nơi với dụng ý xấu.

ẤN TAM MUỘI



Năm 1992 có hai đại hội tại Hồng Kông, một vào tháng 7 và một vào tháng 12. Mới đầu, đại hội được dự trù vào tháng 7. Sau đó, Đức Thầy cho bạn đạo bầu cử và chọn tháng 12. Tuy nhiên, Đức Thầy vẫn xác nhận với anh chị Hoàn Lương / Mã Tổ Anh, trưởng ban tổ chức, là vẫn xúc tiến đại hội tháng 7. Kết quả là lần đầu tiên bạn đạo Vô Vi có hai đại hội quốc tế trong cùng một năm.

Trong đại hội tháng 7 này, một ngày trước Đại Hội có một cơn bão cấp 8 từ ngoài biển thổi vào, mưa lâm râm, các tiệm đều hạ thấp cửa để tránh gió. Vào buổi trưa, Đức Thầy dạy bạn đạo phải lập tức trở về phòng ngồi thiền. Buổi chiều, cơn bão đổi hướng. Đến tối thì xuống cấp 5, rồi tan. Trong đại hội, Đức Thầy giảng rất nhiều về đề tài Từ Bi.

1. Trong hình trên, Đức Thầy đang giảng về Ấn Tam Muội của Quán Âm Diệu Thiện tại đại hội tháng 7 năm 1992. Ngón tay cái đè lên ngón áp út (Trong đại hội, Đức Thầy thấy tôi lóng cọng bắt chước thì bắt lại cho tôi xem và nói: "Co lười (ngón tay áp út) răng kẻ răng").

2. Bạn đạo Vô Vi ngồi thiền cũng bắt Ấn Tam Muội, nhưng bằng hai tay chéo nhau. Tôi tu được vài năm cũng bắt đầu bắt Ấn Tam Muội, thấy điển rút

trên đầu rất tốt. Nhưng sau đó vài năm thấy một bạn đạo mà tôi nghĩ là tu giỏi hơn tôi ngồi thiền để hai tay trên đùi, lưng thật thẳng, cảm giác thoải mái. Tôi gặp Đức Thầy có ý hỏi thì Ngài bảo tôi nên tiếp tục bắt Ấn Tam Muội.

3. Ngoài ra, bạn đạo co lười răng kẻ răng cũng là Ấn Tam Muội.

Chữ ấn trong tiếng Anh là seal, có nghĩa là dấu hiệu của người có thẩm quyền (con dấu của làng xã, ấn tín của vua, seal của tiểu bang California...). Tuy nhiên, đối với bạn đạo Vô Vi thì Ấn Tam Muội chỉ để nối hai luồng kinh mạch với nhau: của ngón tay cái và ngón áp út (bắt một tay), nối hai tay (bắt ấn bằng hai tay khi ngồi thiền), nối nhâm và đốc mạch (co lười răng kẻ răng).

Để kết luận bài này, tôi xin được ghi lại một đoạn cuối bài giảng "Thiền Chung Kết ngày 3/7/1983 của đại hội Vô Vi kỳ 2" của Đức Thầy về mục đích của các đại hội nói riêng và tu thiền nói chung: "... Chúng ta đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu. Chúng ta thiền để tự giác, thiền để giải mê, thiền để cứu khổ, thiền để độ nhơn".

Khương bửu Võ
(1/6/2013)



Thư Từ Lai Vãng trong tháng 9 năm 1995

Thụy Sĩ, Genève, 28.9.1995

Kính thưa Thầy,

Con xin kính đánh lễ Thầy cùng thăm hỏi sức khỏe Thầy, được biết Thầy đang chu du thuyết pháp cứu đời tại tiểu bang California, Mỹ quốc, con đã viết một lá thư ngày 19.9.95 gửi đến Thầy qua địa chỉ Thiền Viện Hai Không đề xin hỏi về ấn chứng tu hành. Hôm nay con xin hỏi tiếp một vài ấn chứng nữa, kính xin Thầy từ bi hỷ xả dành chút thời giờ quý báu trả lời cho con được tường tận, con xin thành thật cảm ơn Thầy và nguyện cố gắng, trì trí, kiên tâm tu hành nhiều hơn nữa để tự cứu và ảnh hưởng chúng sanh ở tương lai.

Hỏi: Con thiền nhiều đêm thấy trước trán diễn tả sáng rực màu trắng như ánh nắng mặt Trời. Khi thấy ánh sáng này thì hai mắt con phải chớp lia lịa vì quá chói chan. Sau khi thiền xong đi nằm ngủ con cũng thấy trước trán diễn tả sáng rực, hai mắt cũng phải chớp theo, mặc dù khi đó con nhắm mắt để ngủ. Tối hôm qua con thiền được 2 tiếng rưỡi, sau khi thiền xong xả thiền và đi làm vệ sinh xong, lúc trở ra con thấy trước trán rực sáng, mặc dù con mở mắt cũng thấy ánh sáng trắng này, con nhắm mắt để nhìn từ trung tâm chân mày thì thấy càng sáng hơn. Khi đó hai mắt con giựt lia lịa vì quá sáng. Tất cả trong mọi trường hợp thấy sáng vừa kể vào khoảng vài giây là hết. Thưa Thầy, đó là gì? Có phải đó là hà sa không? Một khởi đầu của Mô Ni Châu khi tiếp tục dạy công hành pháp. Con rất mừng cho sự tiến bộ này, đó cũng nhờ con được thức tâm, bước hẳn vào đạo trong thời gian qua, ngày đêm niệm Phật tu thiền.

Đáp: Thầy đã vui nhận được hai lá thư của con nhưng rất tiếc không đủ thời giờ để trả lời cho từng người, chúng ta đã có internet, sự truyền thông nhanh nhẹ cần sử dụng internet nhanh hơn. Những hiện tượng mà con đã thấy đó là đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu, luồng điện trong cơ tạng đã hội nhập ngay trung tâm chơn mày, chiếu sáng hòa hợp với chân động của vũ trụ quang, biến thành ánh sáng. Đó là chứng minh sự thật, xác chúng ta là một tiểu thiên địa tương đồng với vũ trụ quang, cần

hành trật tự mới có cơ hội hội tụ trong giai đoạn đầu, có ánh sáng mới có cơ hội hòa cảm với ánh sáng vô cùng ở bên trên. Con cố gắng tu, tương lai nháy mắt là biết những gì mình muốn biết như xưa kia Ông Tư và Thầy cũng vậy, không còn sự khó khăn để cảm thông việc gì trong ba cõi. Đó là do công hành thiền của mọi cá nhân. Điều đó chứng minh phần hồn từ cõi ánh sáng hội nhập trong thể xác tối tăm, dày công tu thì mới tự vượt qua mọi nghiệp lực và tự trở về với ánh sáng là vậy.

Hỏi: Lúc mật niệm bát chánh xong con có nên thiền luôn không? Vì khi con thiền thì con thấy trước trán diễn tả sáng rực và bộ đầu rút điện. Thiền giờ Dậu khi con có thanh điện, bộ đầu như vậy có lợi hay có hại? Vì Thầy có khuyên không nên thiền giờ Dậu (từ 6-10 giờ đêm).

Đáp: Có điện thì không sợ sự phá phách ở xung quanh, trực chỉ theo ánh sáng của luồng điện cái của vũ trụ mà đi. Người có điện có quyền tham thiền nhập định trong lúc đó.

Hỏi: Khi làm Pháp Luân Thường Chuyển mà thấy khí diễn ra vô nơi đỉnh đầu thì đó là triệu chứng gì? Tại sao hơi không vô bụng mà lại vô nơi bộ đầu?

Đáp: Đường đó là đường liên hệ với đường thiên xích, cho nên “Pháp luân thường chuyển Huệ Tâm khai”, tiến thẳng về trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ thì sẽ thấy tất cả nhiên hậu mới độ tha tại trần được.

Hỏi: Khi thiền con nghe thấy bộ đầu nổ lụp bụp và nghe cắc cắc, đó có phải là con đang mở bộ đầu không?

Đáp: Giải trước điện trên bộ đầu, rất tốt. Dừng mãnh thẳng hoa tu tiếp !

Hỏi: Các luân xa nơi đỉnh đầu quay, tê lạnh, trung tâm chân mày quay, trĩ nặng....nhờ đó mà con mới biết thế nào là chơn hạnh phúc. Bây giờ con cảm nhận và thấy biết rõ rệt là có điện bộ đầu sung sướng hơn là có tiền. Lúc trước hỏi con còn ở Việt Nam, mới bắt đầu tu theo Vô Vi, con cũng được Tí, Ngọ, Mẹo, Dậu bộ đầu mát lạnh như nước đá. Đến nay nhờ tinh tiến tu hành, con đã đạt được khả năng quý báu đó. Thiet là cảm ơn Thầy đã dìu dắt con

trên đường tu hành Đồi Đạo Song Tu trong thời gian qua. Quả là mình có của báu thanh tịnh mà đã từ lâu không biết hưởng. Chúng sanh ai là người thấu đạt được? Chắc không nhiều! Vì ai ai cũng chạy theo tiền tài, danh lợi, tình mà thôi.

Đáp: Khôi ốc là của cải cuối cùng của Thượng đế đã ân ban. Nếu chúng ta không có phương pháp để khai sáng khôi ốc thì rất tiếc cho một kiếp người vô dụng, rồi lang thang, lòng vòng trong cõi phù sanh mà thôi. Vô Vi là trực tiếp khai sáng tâm thức của chính mình mà tiến hóa chứ không có lòng vòng trong văn chương và kinh kệ u ơ nữa. Từ giai đoạn một, con đã tự kiểm chứng: đối với đời, tình tiền duyên nghiệp, con đã dần thân học hỏi đến nay là một cơ hội cảm thức chiều sâu của đạo màu ở bên trên vô cùng tiến hóa, ánh sáng của chính con sẽ có cơ hội hội nhập với ánh sáng của đại bi thì mới thấy được chơn hạnh phúc là gì. Tương lai nếu có cơ hội con chỉ nói sự thật là đủ rồi, không nên biến chế mà sai lạc như Thầy thường nói: sai một ly đi một dặm là vậy, sẽ mất công tu học và gian nan thêm, nếu bị hạ tầng công tác, sẽ khổ nhiều hơn.

Hỏi: Có khi trong tư thế thiền định thì con thấy luân xa nơi trái tim chuyển động, và kể từ đó con thường thấy ánh sáng trắng xóa trước trán, đó có phải là con đã mở khám từ nơi trái tim để Hồn xuất ra không?

Đáp: Đúng như vậy! Phải trì chí thực hành những gì con thấy là trong giới huyền sắc huyền quang, khai sáng từ vũ trụ ban chiếu cho chính con.

Hỏi: Có lần sau khi thiền giờ Tý xong, đi nằm trong tư thế ngay ngắn 2 chân bắt chéo, tay để trước ngực, con thấy lâng lâng thoát tục và hạnh phúc vô cùng vì hào quang Phật Tổ chiếu sáng toàn thân và bộ mặt. Tả làm sao hết được cái hạnh phúc mà con đã được hưởng trong vài giây phút đó. Bây giờ con đã hiểu thiết rõ là tại sao Thánh Tiên Phật đều vui vẻ an lạc là vậy. Vì họ đã được chơn hạnh phúc là hào quang Phật Tổ. Tình thương của Ngài thật vô biên và đậm đà siêu thoát...Tạ ơn Trời Phật đã cho con hưởng diễm phúc này. Đời đời không bao giờ con quên và nguyện mãi mãi tu hành tinh luyện tâm thân để Hồn, Vía, Lục căn lục trần...đồng trở về nguồn cội, hòa tan với Đấng Cha lành nơi cõi Trời vô cực.

Đáp: Ứng vô sở trụ di sanh kỳ tâm. Lời hứa thanh cao mà chính con đã xuất phát, đó là niềm hạnh phúc vô biên ở tương lai. Nên giữ sự trung tín thực

hành đối với chính mình, không nên thay đổi, sẽ lãnh lấy khổ nạn ở về sau.

Hỏi: Những điều con đã phạm làm lỗi, cờ bạc từ giàu có hóa ra nghèo nàn, đó là bài học lớn mà con đã kinh nghiệm qua. Xấu tốt chuyển hóa và trợ tiến cho linh hồn trên đường về nguồn cội. Con xin thành tâm ăn năn sám hối và nguyện từ nay mãi mãi là đứa con đỏ, đứa con hiếu thảo của Đấng Cha lành. Xin Thầy tha thứ cho con, và nguyện bước theo chân Thầy về với Đấng Tối Cao, cùng ảnh hưởng chúng sanh khi có dịp.

Đáp: Có tiền là có tội, không tiền mà có đạo là phước đức triền miên trong cơ tiến hóa. Chúng ta tự cảm thức điều hay lẽ phải của Trời Đất, nên hành nhiều hơn là hứa mà không hành. Vô Vi chỉ biết hành đạo chứ không dành đạo trong lúc trí chưa sáng, tâm chưa minh.

Kính cảm ơn Thầy đã bỏ thời giờ quý báu trả lời thư vấn đạo của con. Kính chúc Thầy và gia đình an khang hạnh phúc sức khỏe tràn trề và hào quang thanh điển luôn luôn mạnh khỏe để cứu độ chúng sanh qua cơn khảo đảo của kỳ ba Hạ Ngươn mặt kiếp này. Xin Thầy thứ lỗi vì con đã hỏi Thầy quá nhiều, khi diện kiến cũng như lúc xa xăm cách biệt! Thầy quả là Đức Phật đại từ đại bi có sự kiên nhẫn lớn lao trong việc hoằng dương Đạo Pháp. Không biết sau này nếu con có may mắn và phước đức tu thành Phật, con có được một phần nhỏ nào cái kiên nhẫn của Thầy không? Bởi vậy cho nên Thầy đã lấy danh hiệu là Vĩ Kiên, Vĩ Đại Kiên Cổ quả là danh bất hư truyền. Đến đây con xin ngừng bút mong có dịp được tái ngộ Thầy trên mảnh đất phù sanh này để học hỏi thêm về Đồi lần Đạo trong siêu nhiên thoát tục.

Kính bái, Con NT

Tái bút: Thầy cho con gửi lời kính thăm cụ Tư nơi Thiên Cảnh, con rất thích đọc kinh sách do Cụ Tư viết và rất mong có ngày diện kiến Phật để đánh lễ và học Đạo. Cảm ơn Thầy.

Đáp: Cụ Tư luôn luôn sẵn sàng dẫn dò người thành tâm tu tiến bất cứ ở cõi nào, vậy chúng ta nên hành để diện kiến hơn là tỏ thể với đôi môi tạm bợ ở trần gian. Chúc con vui tiến và sống hòa với điển giới ân lành với Trời Phật. Quý thương.



Kim Hải, ngày 25 tháng 5 năm 1977

YÊU CHA

Biết Cha nơi cõi càn khôn
Yêu Cha con gửi tâm hồn về Cha
Tìm con hòa cảm vui hòa
Thương Cha cực khổ mặn mà dễ thương
Dầu cho xa cách nhiều đường
Yêu Cha con vẫn yêu thương hoài hoài.

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

THIÊN ĐƯỜNG DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*

Minh Giải *Lương Sĩ Hằng*

Hồi Mười Ba (tiếp theo)

LẠI DẠO CUNG ĐÔNG HOA LẮNG NGHE

ĐÔNG HOA ĐỂ QUÂN THUYẾT PHÁP

...

Dương Sinh: Thừa nguyên hình của loại cây trước kia thấy ở địa ngục tại sao lại giống hết loại cây ở đây?

Đế Quân: Thiên đường, địa ngục, trần gian đều vốn do cùng một tâm sinh ra, nguyên linh người đời được ghi chép vào ba cuốn sổ, một cuốn ở tại thiên đường, một cuốn ở dưới địa ngục, một cuốn ở trần gian. Thiên đường lưu giữ sổ gốc của các nguyên linh, địa ngục trần gian là sổ ghi các linh hồn. Con người giáng sinh xuống thế gian là do trời gieo chủng tử, rắc linh thai, sau khi chào đời, vốn có linh khí tròn đầy, trải qua sự nhiễm trược hồng trần, tình dục xâm chiếm, tình thần phá tán, thành phải gánh vác nghiệp quả nặng nề, do đó con người bị đẩy ải dưới chốn hang sâu bùn lầy địa ngục, chẳng còn sức linh thiêng trở lại thắng cảnh nguồn cội. Thiên đường địa ngục đều có nguyên linh của các loại cây, là hiện tượng phản chiếu trạng thái hoạt động của thể nhân. Trời như tấm gương vĩ đại, nhất cử nhất động ở thế gian đều phản ánh vào trong gương, rồi lại chiếu rọi xuống địa ngục, tam tài (*đất, trời, người*) hợp làm một như máy quay phim theo dõi tung tích mảy may không giấu diếm nổi, cho nên nói: “Tim đen trong phòng tối bị mắt thần như điện soi sáng; tiếng người đời nói thầm, trời nghe như sấm nổ”. Người đời đã biết dùng máy quay phim để thâm hình những hành động của một kẻ nào đó, trên trời há lại chẳng có thứ máy đó sao? Con người ở giữa trời và đất vô phương trốn tránh khỏi mắt điện trời, mỗi cử chỉ mỗi hành động, mỗi lời nói, mỗi việc làm, đều hiện rõ trên tấm gương vĩ đại của trời. Những cây trên trời đều đại diện cho sinh mệnh linh thiêng của người, các vị Thánh Tiên muốn kiểm

soát công quả của người đời chỉ việc mở mắt huệ nhìn vào gương đó là thấy rõ tất cả. Mục đích của việc tu đạo là bồi dưỡng cây đó sao cho nở được hoa đạo, kết được trái đạo, nếu như phàm nhân vui sướng thì hoa linh mệnh trên trời bùng nở, còn phiền muộn thì héo tàn, lá rụng khí chết. Bởi vậy người đời phải dùng tâm thay đổi hoàn cảnh để bảo vệ sinh mệnh của mình một cách tốt đẹp, có như vậy sau khi thoát xác linh mệnh mới có thể hưởng được quả đạo to lớn.

Dương Sinh: Xin hỏi đức Mộc Công, người ta làm cách nào để có thể bồi dưỡng được linh mệnh cho nó thăng hoa?

Đế Quân: Cây cối hoa cỏ đều có chủng tử, chủng tử khi hóa thành cây con nhất định sẽ giống hết cây cối hoa cỏ mẹ, do đó trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu. Bởi vậy con người cần phải tu đạo mới có thể cải thiện được hạt giống của chúng, vì chủng tử gặp thời tiết, khí hậu của mùa nào cũng đều thích ứng sinh trưởng nổi, gặp gió to mưa lớn chẳng đổ, vượt qua mọi thử thách của ma vương khảo đảo, kết hợp được nhân duyên tốt nhất với linh khí, rồi nở hoa kết trái đạt thành được mục đích của chủng tử. Đó cũng là thánh thai, quân tử xá lợi tử, nó vô cùng kiên cố chẳng thể hủy hoại nổi, dù nhiễm phải bất cứ thứ gió nước cát bụi (tình dục ân oán) nào nó cũng đều không động tâm, không nẩy mầm. Như vậy là thoát li được nhân quả, giữ vững được nhân cách độc lập, đó chính là sự trường sinh bất tử và thành đạo, là niết bàn bất sinh bất diệt. Vậy nên, tại thế gian chẳng thể có được biện pháp giải thoát tâm trói buộc của con người. Sau khi chết đều chìm đắm trong trái bầu sầu muộn, bởi vì con người ở hiện tại cũng như trong tương lai tâm tính không hai, hình

đáng y hết. Bởi vậy con người phải quên đi tất cả những nỗi thống khổ để tìm sự sung sướng của chân bản ngã.

1. **Không chấp thiện:** Kẻ chấp thiện cũng như đeo mang cả ngàn lượng vàng, nhưng ở cõi trời thân mang đầy báu vật lại là thân trôi buộc, muốn được hưởng cảnh vui sướng ở thiên đường tâm cần phải trống rỗng. Kẻ thành đạo chân chính bao giờ cũng vất lại thể gian tất cả, không được mang theo bất cứ vật gì, có như vậy mới nhẹ nhàng tự tại. Con người vốn đến bằng hai tay không, thì khi ra đi cũng phải hai tay trống, nếu như không buông bỏ mà cố giữ kè như là phản đạo, chẳng khác nào kẻ chết còn mang những nỗi thống khổ phiền muộn, quả là quá u mê! Lá cây úa vàng tự động rơi rụng, tuyệt nhiên không lưu luyến, phải vất bỏ lá chết cây mới dễ dàng sinh lá mới. Vạn vật vốn từ không sinh ra có, từ có trở về không, đó là gốc của đạo lớn. Muôn sự phát sinh từ gốc tâm, bên ngoài “không” và “có”, chẳng gì cản trở mình đó mới là hợp đạo.

2. **Không ngại ác:** Ác là nguyên nhân của thiện, suốt đời hành thiện, tâm chấp vào thiện, nghe nói ác tâm sinh bất bình, như vậy là tự làm mất “chân đạo”. Tâm thời như mặt trăng, mặt trời không phân thiện ác, chiếu sáng muôn vật, cho nên mặt trời, mặt trăng luôn luôn sáng tỏ. Không có ác thì cũng chẳng có thiện, quên thiện thì ác lâu ngày sẽ như lá rụng về đất mục nát mất tiêu, chính vì bồi đắp mãi tính thiện mà ý niệm về thiện mới phát sinh. Một kẻ chuyên làm ác sau khi bị khảo đảo trừng phạt ắt sẽ giác ngộ, quay trở lại làm thiện, còn nếu như cứ khăng khăng làm ác ắt như lá rụng không mục, chẳng có cơ hội được sống đời sống mới. Gỗ tre rau cỏ phải nhờ có vật ô uế mục nát bón gốc mới có thể xanh tươi lớn mạnh, cho nên kinh Thanh Tĩnh nói: “Nam trong nữ đục, nam động nữ tĩnh... Cái trong là cội nguồn của cái đục, cái động là nền tảng của cái tĩnh” (*Nam thanh nữ trực, nam động nữ tĩnh... Thanh giả trực chi nguyên, động giả tĩnh chi cơ*). Trời vốn do khí thanh nổi lên, mà khí thanh lại phát sinh từ lòng đất. Đất vốn là thể của “âm” trực, do “âm” phát triển tới mức cùng cực thì sinh “dương”, trực lắng đọng mà thành trong. Nam vốn là thể của thanh tĩnh, song thân vốn sinh ra từ ô trực. Đất vốn tĩnh, nhưng nguồn gốc của nó vốn do khí trời ngưng kết, nhờ vậy khí đất mới sinh động, vạn vật mới nảy

sinh. Nữ vốn tĩnh, song lại nhờ cha mới có thể sinh ra, cho nên âm dương cảm ứng phát động đã tạo ra sự sinh đẻ nuôi nấng. Nếu rõ được lý này thì thiện ác, thanh trực, động tĩnh đều là đối cực của nhau, nếu như một sớm phạm tội ác, khur khur chẳng chịu rời gốc ác, tâm ắt đen chẳng còn sáng sủa, sự sống ngưng ngay; nhà lao dưới địa ngục vô cùng kiên cố, vào đó vĩnh viễn chẳng có ngày ra. Người trí không giữ ác nên kẻ khác bỏ ác, hay là quên những việc làm ác đã qua, từ nay trở đi không còn làm ác nữa, có như vậy mới là đích thực giải thoát, là xa rời hẳn con đường ác.

Tế Phật: Đức Mộc Công từ bi, chỉ một lời nói mà làm sáng được lẽ đạo, Cổ Đức nói: “Một giác ngộ có thể làm tiêu trăm năm nghiệp quả, một ngọn đèn có thể xua đuổi ngàn năm đen tối” (*Nhất ngộ năng tiêu bách niên nghiệp, nhất đăng năng phá thiên niên ám*), ngụ ý dẫn người vào linh mệnh của đời sống mới, không thể ở mãi trong căn phòng tối tăm bệnh hoạn buồn phiền. Chúng sinh phải hiểu là thiên sứ áo trắng từ bi ở trên trời khi giáng trần đều vì chúng sinh mà châm kim đồ thuốc mong cứu sống người đời, do đó người đời chớ có sợ sệt kinh hoàng, thần thánh yêu người đời, tuyệt nhiên không có ý bắt chúng sinh khổ sở. Diêm Vương đều do Tiên Phật hóa thân, các ngài như mẹ hiền từ, như cha nghiêm nghị nên dù có đánh đập chửi mắng cũng chỉ cốt để chúng sinh trở nên tốt hơn thôi, bởi vậy không được hận các ngài, phải chăm chú nghe lời chỉ dạy của các ngài cho thật nhiều, hãy giữ tâm hoan hỉ vô tư tới chung vui với đức Diêm Vương Lão Tử. Tiên Phật ở trên trời cũng là Diêm Vương hóa thân, và may nhờ các ngài thấy được một số chúng sinh hiền lành tốt đẹp khiến các ngài vui vẻ mở rộng tâm, lộ sắc diện từ bi mỹ lệ hòa nhã đáng yêu. Được vậy là nhờ sự ảo hóa của người làm nên, do đó nói Phật là chúng sinh, Tiên là người núi, Tiên Phật với nguồn gốc của người cùng chung một thể. Người đời phải nhìn nhận cha mẹ mình là thần trời đất sáng suốt mới có thể nhận chân ra vẻ mặt từ bi của các ngài. Cũng cần phải nhìn lại chính mình, thiên đường địa ngục ở chung trong nhà ta, chớ nghĩ là xa xôi, địa ngục ở trước mặt, ngó lại thiên đường ở sau lưng. Những lời ta vừa nói đều phát xuất từ đáy tâm can, mong người đời cố gắng thể nghiệm.

(còn tiếp)

